

Số: 331/2021/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 3 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 49/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thưởng cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, học sinh đạt điểm giỏi trong kỳ thi tuyển sinh vào hệ chính quy các trường đại học và giáo viên đào tạo học sinh đạt giải

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ 23**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật Giáo dục năm 2019;

Xét Tờ trình số 1437/TTr-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 49/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thưởng cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, học sinh đạt điểm giỏi trong kỳ thi tuyển sinh vào hệ chính quy các trường đại học và giáo viên đào tạo học sinh đạt giải; Báo cáo thẩm tra số 172/BC-HĐND ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận thống nhất của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Nghị quyết số 49/2011/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2011 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ thưởng cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, học sinh đạt điểm giỏi trong kỳ thi tuyển sinh vào hệ chính quy các trường đại học và giáo viên đào tạo học sinh đạt giải như sau:

“Điều 1. Quy định chế độ thưởng cho học sinh đoạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, các cuộc thi khoa học kỹ thuật và giáo viên đào tạo học sinh đoạt giải như sau:

1. Đối tượng:

a) Học sinh, học viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đoạt giải trong các kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi khoa học kỹ thuật được tổ chức theo

quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bao gồm: đoạt giải Nhất, Nhì, Ba, Tư hoặc Khuyến khích cấp tỉnh, cấp quốc gia; đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng, Bằng khen (tương đương đoạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích) cấp khu vực quốc tế, cấp quốc tế.

b) Giáo viên, giảng viên của các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh trực tiếp giảng dạy, ôn luyện, tập huấn, hướng dẫn, bảo trợ cho học sinh, học viên thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản này.

2. Mức thưởng:

a) Đối với học sinh, học viên:

- Cấp tỉnh: bằng 100%, 70%, 40%, 20% mức lương tối thiểu chung tương ứng với giải Nhất, Nhì, Ba, Tư hoặc Khuyến khích (có làm tròn lên đến chục ngàn);
- Cấp quốc gia: bằng 10 lần mức thưởng với các giải tương ứng cấp tỉnh;
- Cấp khu vực quốc tế: bằng 10 lần mức thưởng với các giải tương ứng cấp quốc gia.
- Cấp quốc tế: bằng 15 lần mức thưởng với các giải tương ứng cấp quốc gia.

b) Đối với giáo viên, giảng viên: bằng 50% tổng kinh phí thưởng cho học sinh đoạt giải”.

Điều 2. Nghị quyết số 21/2016/NQ-HĐND ngày 27 tháng 7 năm 2016 về việc bổ sung nội dung một số nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, áp dụng cho một số đối tượng và địa bàn đặc thù của tỉnh Quảng Ninh hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XIII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày 24 tháng 3 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 03 tháng 4 năm 2021. /

Nơi nhận:

- UBTV Quốc hội, Chính phủ (b/c);
- Ủy ban VH, GD, TN, TN&NĐ của Quốc hội;
- Ban CTĐB của UBTV Quốc hội;
- Các bộ: Tài chính, Tư pháp, GD&ĐT;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XIII;
- Các ban và Văn phòng Tỉnh ủy;
- UBMTTQ tỉnh và các đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, VX2.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Ký